

Bản án số: 10/2019/HS-ST
Ngày 26-02-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vương Đình Thi.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Quang Phúc.

Bà Phan Thị Yến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Ngọc Mai - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trác Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2019, tại Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2019/TLST-HS ngày 25 ngày 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 15/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn L, sinh năm 1994 tại huyện A, tỉnh Hải Dương. Nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện A, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông (không xác định) và bà Nguyễn Thị S; tiền án: Không; tiền sự: 02.

+ Ngày 29/6/2018, Chủ tịch UBND xã T, huyện A ra quyết định số 39/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với L, thời hạn 03 tháng; L đã chấp hành xong ngày 29/9/2018.

+ Ngày 19/7/2018, Chủ tịch UBND xã T, huyện A ra quyết định số 41/QĐ-XPHC về việc xử phạt hành vi xâm hại sức khỏe của người khác vào ngày 21/6/2018; hình thức phạt tiền (2.500.000 đồng); L chưa chấp hành.

Bị tạm giữ từ ngày 25/11/2018 đến ngày 30/11/2018 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn L là người nghiện ma túy. Sáng ngày 25/11/2018, L đi xe buýt từ nhà đến khu vực Bệnh viện đa khoa huyện A, tỉnh Hải Dương để mua ma túy đá về sử dụng. Tại đây, L hỏi và mua được của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ 01 túi ma túy đá với giá 200.000 đồng, rồi bắt xe buýt đi về nhà. Do bị ốm nên L chưa sử dụng số ma túy đá này. Khoảng 14 giờ cùng ngày, có người tự khai tên là Nguyễn Văn N, sinh năm 1989, trú tại: Khu PT, phường TK, thành phố H đi bộ ở khu vực Chợ Cá thuộc phường TK, thành phố H thì gặp chị Nguyễn Văn Th, sinh năm 2000, trú tại BĐ, phường P, thành phố H là bạn mới quen, N nhờ chị Th chở N bằng xe mô tô đến nhà bạn chơi, chị Th đồng ý và chở N đi theo hướng dẫn của N, đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày thì đến công nhà L. N gọi L ra ngoài và hỏi "em còn hàng không để anh túi 300.000đ", L hiểu N hỏi mua ma túy đá với số tiền 300.000 đồng và đồng ý; N đưa cho L số tiền 300.000 đồng, L cầm tiền và đưa cho N 01 túi ma túy đá đã mua buổi sáng, N cho túi ma túy đá này vào túi quần thì bị lực lượng cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương phát hiện bắt quả tang, thu trong túi quần N đang mặc 01 túi nilon màu trắng, kích thước (0,5x1)cm, bên trong có chứa các tinh thể màu trắng, dạng rắn, N khai nhận là ma túy đá vừa mua được của L; thu giữ trên tay L đang cầm số tiền 300.000 đồng, L khai nhận là số tiền N vừa trả L để mua ma túy.

Tại Kết luận giám định số 617/KLGD-PC09 ngày 28/11/2018, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng niêm phong trong phong bì ghi thu của Nguyễn Văn N gửi đến giám định có khối lượng là: 0,069g (Không phải không trăm sáu mươi chín gam) là ma túy, loại Methamphetamine. Methamphetamine nằm trong Danh mục II, STT: 323, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tại Cáo trạng số 11/CT-VKS-GL ngày 22/01/2019, Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương đã truy tố Nguyễn Văn L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa: VKSND huyện Gia Lộc giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, các điểm b, c khoản 1 Điều 47 BLHS; các điểm a, b khoản 2 Điều 106, Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS). Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo L từ 24 tháng đến 27 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 25/11/2018. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định; Tịch thu và tiêu hủy các dụng cụ để sử dụng ma túy đã thu giữ tại nơi ở của bị cáo gồm: 01 vỏ chai nhựa màu trắng có nắp màu đen có lỗ thủng

và cổ chai nhựa có lỗ thủng gắn ống hút nhựa màu trắng xanh; 01 Koóng thủy tinh được gắn vào ống nhựa màu trắng và ống nhựa màu xanh tại nắp chai nhựa; Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 300.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, công nhận quyết định truy tố, luận tội của VKSND huyện Gia Lộc đối với bị cáo là đúng và nói lời sau cùng đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gia Lộc, Điều tra viên, VKSND huyện Gia Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện được xác định là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 14 giờ 30 phút ngày 25/11/2018, tại khu vực trước cổng nhà ở của Nguyễn Văn L thuộc thôn B, xã T, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Văn L có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 0,069g (không phải không trăm sáu mươi chín gam) cho đối tượng tự khai tên Nguyễn Văn N, sinh năm 1989, trú tại: Khu PT, phường TK, thành phố H với giá 300.000 đồng thì bị cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an tỉnh Hải Dương phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Căn cứ vào khối lượng chất ma túy bị cáo bán trái phép (0,069 gam Methamphetamine) cho người khác thì hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS. Như vậy, Quyết định truy tố của Viện trưởng VKSND huyện Gia Lộc đối với bị cáo tại bản Cáo trạng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh trật tự tại địa phương và có thể dẫn đến phát sinh nhiều tội phạm khác; bản thân bị cáo nghiện chất ma túy, ngày 29/6/2018 đã bị Chủ tịch UBND xã T quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn với thời hạn 03 tháng; ngày 19/7/2018, bị Chủ

tịch UBND xã T xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác với mức phạt tiền 2.500.000 đồng, bị cáo không lấy đó làm bài học để tự tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà lại có hành vi phạm tội nên cần thiết phải có mức hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, trừng trị, răn đe và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 BLHS.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bản thân bị cáo nghiện chất ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Khối lượng chất ma túy (Methamphetamine) bị cáo mua bán trái phép, sau khi giám định còn lại 0,036g là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 300.000 đồng thu giữ của bị cáo (do đối tượng tên N trả tiền mua ma túy) là tiền do phạm tội mà có nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[8] Ngoài ra, khi khám xét nơi ở của bị cáo, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hải Dương đã thu giữ tại chỗ ngủ của L: 01 vỏ chai nhựa màu trắng có nắp màu đen, có lỗ thủng và cổ chai nhựa có lỗ thủng gắn ống hút nhựa màu trắng xanh; 01 Koóng thủy tinh được gắn vào ống nhựa màu trắng và ống nhựa màu xanh tại nắp chai nhựa; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận đó là dụng cụ để bị cáo sử dụng trái phép chất ma túy, nay không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy.

[9] Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo khai đã mua của một người đàn ông không quen biết, không rõ tên, tuổi ở khu vực Bệnh viện đa khoa huyện A, quá trình điều tra không xác định được là ai nên không có căn cứ xử lý.

[10] Đối tượng tự khai tên Nguyễn Văn N là người mua ma túy đá của bị cáo đã bỏ trốn, quá trình điều tra không xác định được đối tượng là ai nên không có căn cứ xử lý.

[11] Chị Nguyễn Văn Th là người chở đối tượng tự khai tên Nguyễn Văn N đến nơi ở của L để mua ma túy nhưng chị Th không biết mục đích đi mua ma túy của N nên không xử lý đối với chị Th là phù hợp với quy định của pháp luật.

[12] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, các điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106, các điều 135, 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 26 (Hai mươi sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 25/11/2018.

2. Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 0,036g Methamphetamine hoàn lại sau giám định trong phong bì thư dán kín niêm phong số 617/KLGD-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương gửi Cơ quan CSĐT Công an huyện Gia Lộc. Tịch thu và tiêu huỷ: 01 vỏ chai nhựa màu trắng có nắp màu đen có lỗ thủng và cổ chai nhựa có lỗ thủng gắn ống hút nhựa màu trắng xanh; 01 Ống thủy tinh được gắn vào ống nhựa màu trắng và ống nhựa màu xanh tại nắp chai nhựa. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng.

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Gia Lộc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc ngày 25 tháng 01 năm 2019).

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn L phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra, Công an huyện Gia Lộc;
- Cơ quan Thi hành án hình sự, Công an huyện Gia Lộc;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ, Công an huyện Gia Lộc;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vương Đình Thi